

Số: 60/2020/QĐST-KDTM

Thạch Thắt, ngày 17 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 21/2020/TLST-KDTM ngày 05 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng B;

Địa chỉ: Tòa nhà C, số Z, đường THĐ, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Tiến V – Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Phan Văn Ch

- **Bị đơn:** + Anh Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 1987;

+ Chị Bùi Thị Q, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã HB, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị Bùi Thị Q:

+ Anh Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn B, xã HB, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**

+ Ông Phan Lạc Th, sinh năm 1939

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1944

+ Ông Phan Lạc H, sinh năm 1972

+ Chị Vũ Thị M, sinh năm 1988

+ Anh Phan Lạc M, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của ông Th, bà L, ông H, chị M:

+Anh Phan Lạc M, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội.

+ Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1966

+ Bà Phan Thị H1, sinh năm 1969

+ Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1992

+ Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1997

+ Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 2003

+ Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 2007

Cùng địa chỉ: thôn S, xã HB, huyện TT, t.p Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị H1, chị Nguyễn Thị H2 và chị Nguyễn Thị Tr và người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Hữu Đ, chị Nguyễn Thị H3 là: Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Thôn S, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vào ngày 30/10/2020 ông Nguyễn Hữu Tr và bà Bùi Thị Q có nghĩa vụ trả Ngân hàng Bsố tiền còn nợ tính đến ngày 10/3/2020 là: **3.747.954.152 đồng** (*Ba tỷ bảy trăm bốn mươi bảy triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn một trăm năm mươi hai đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 2.820.000.000 đồng; Lãi quá hạn: 769.037.500 đồng; Lãi trong hạn: 158.916.652 đồng và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng từ ngày 11/3/2020 đối với số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Nếu đến hết ngày 30/10/2020 ông Tr, bà Q không trả được toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng thì ông Tr, bà Q đồng ý xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là:

1. Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 230, tờ bản đồ số 10, diện tích: 122,3 m² theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” số AD 764316, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.00077/QSDĐ/1064/QĐ/UB do Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất cấp ngày 24/07/2006 cho hộ ông Phan Lạc Th và bà Nguyễn Thị L, có địa chỉ: Thôn Đ, xã HB, huyện TT, Tỉnh Hà Tây (nay thuộc Tp. Hà Nội).

2. Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 218, tờ bản đồ số 5, diện tích: 65,0 m² theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác

gắn liền với đất” số BB 503824, số vào sổ cấp GCN: CH00398/QSDD/326/TTr-TNMT do Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất cấp ngày 26/06/2013 cho hộ ông Nguyễn Hữu H, có địa chỉ: Thôn S, xã HB, huyện TT, Hà Nội.

Trường hợp số tiền từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thi hành án thì Ngân hàng B có quyền yêu cầu ông Tr, bà Qtiếp tục thực hiện nghĩa vụ thi hành án đối với số tiền còn phải thi hành án.

Về án phí: Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Bùi Thị Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí thỏa thuận theo quy định của pháp luật là: 53.480.000 đồng (*Năm mươi ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng*). Trả lại Ngân hàng B số tiền tạm ứng án phí 46.030.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 07278 ngày 05/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khuất Đăng Cường